

I. Phần trắc nghiệm . (4 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Số lớn nhất trong dãy số sau là: 80 690; 77 889; 77 898; 80 660

- A. 80 690 B. 77 889 C. 80 660 D. 77 898

Câu 2. Ngày 24 tháng 6 là thứ tư thì ngày 1 tháng 7 cùng năm đó là:

- A. Thứ ba B. Thứ tư C. Thứ năm D. Thứ sáu

Câu 3. Trong một phép nhân, tích của hai số gấp 6 lần thừa số thứ nhất, thừa số thứ hai là:

- A. 10 B. 6 C. 15 D. 20

Câu 4. Diện tích hình chữ nhật có chiều dài 15cm, chiều rộng 8cm là:

- A. 46cm^2 B. 23cm^2 C. 120cm^2 D. 180cm^2

Câu 5. Mua 5 quyển vở như nhau phải trả 30 000 đồng. Vậy 48 000 đồng mua được số quyển vở là:

- A. 9 quyển vở B. 8 quyển vở C. 7 quyển vở D. 6 quyển vở

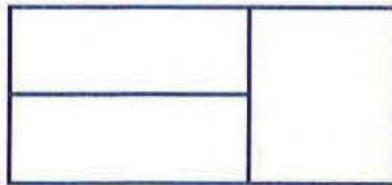
Câu 6. Người ta đóng 9 lọ thuốc, mỗi lọ có 183 viên thuốc. Sau đó đóng thêm 5 lọ thuốc, mỗi lọ có 163 viên thuốc. Vậy có tất cả số viên thuốc là:

- A. 978 viên thuốc B. 1647 viên thuốc
C. 2624 viên thuốc D. 2462 viên thuốc

Câu 7. Tổng của hai số là 2482. Nếu thêm vào số hạng thứ nhất 254 đơn vị và bớt ở số hạng thứ hai 154 đơn vị thì tổng hai số lúc này là:

- A. 2582 B. 2528 C. 2852 D. 2825

Câu 8. Hình dưới đây có số góc vuông là:



- A. 10 góc vuông B. 11 góc vuông C. 12 góc vuông D. 13 góc vuông

II. Phần tự luận . (6 điểm)

Bài 1. Đúng ghi Đ, sai ghi S thích hợp vào ô trống: (1,5 điểm)

a) Tháng hai có 31 ngày.

b) 33 tuần lễ có 331 ngày.

c) $10\text{km} = 10000\text{m}$



d) $15000 \times 5 > 60000$



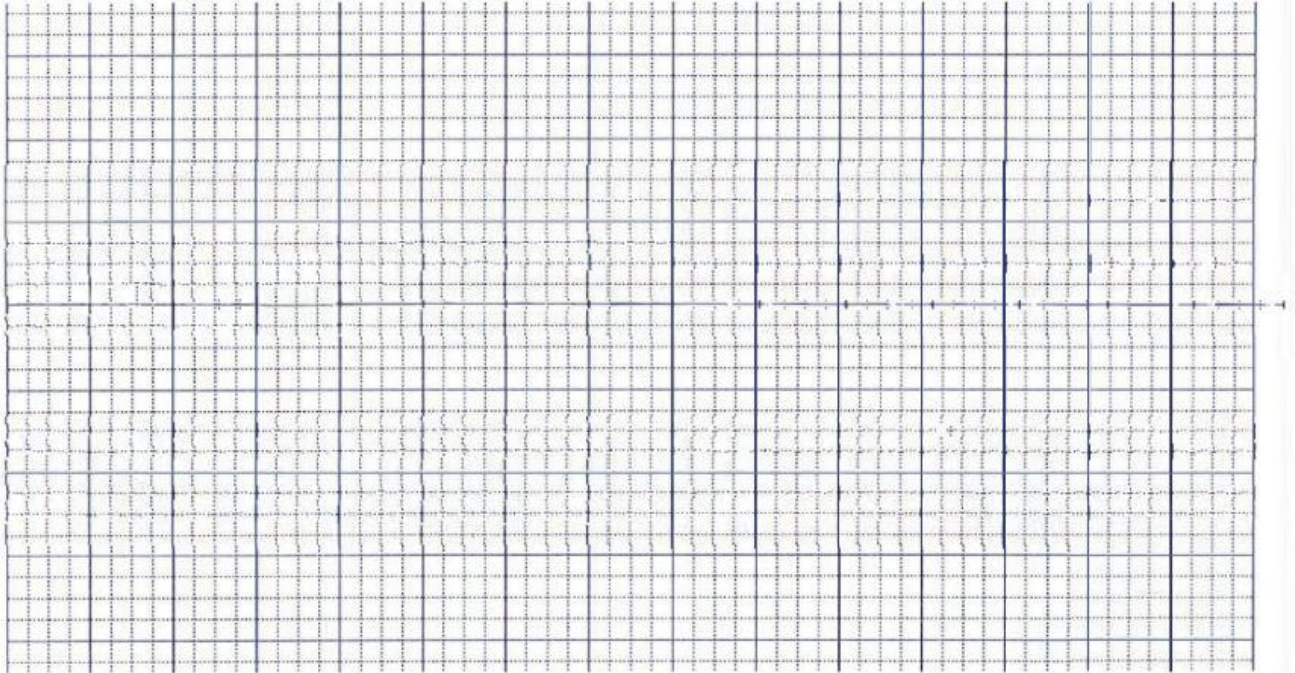
e) $(51000 + 23200) : 4 = 18550$



g) $8000\text{cm}^2 : 5 \times 3 = 4800$



Bài 2. Một mảnh bìa hình chữ nhật có chiều dài 20cm, chiều rộng 8cm. Từ mảnh bìa đó người ta cắt ra một mảnh bìa hình vuông có cạnh 6cm. Tính diện tích còn lại của mảnh bìa đó? *(1,5 điểm)*



Bài 3. Một bể chứa được 2070l nước. Bể hiện tại không có nước, người ta bắt đầu mở 2 vòi cho nước chảy vào bể. Mỗi phút vòi thứ nhất chảy vào bể được 4l, vòi thứ hai chảy vào được 5l. Hỏi sau bao lâu hai vòi đó chảy đầy bể? *(2 điểm)*

